

Số: 23/2022/QĐST-HNGĐ

Định Hoá, ngày 17 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn An D, sinh năm: 1981.

Địa chỉ: Xóm BN, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Đoàn Thị Th, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Xóm BN, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn An D, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Xóm BN, xã Diềm, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên và chị Đoàn Thị Th, sinh năm: 1987. Địa chỉ: Xóm BN, xã ĐM, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn An D và chị Đoàn Thị Th thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn An D và chị Đoàn Thị Th thống nhất xác định có hai con chung là Nguyễn Thị Kiều Oanh, sinh ngày 31/12/2008 và Nguyễn An Nguyên Khang, sinh ngày 23/02/2013. Khi ly hôn anh Nguyễn An D và chị Đoàn Thị Th thống nhất thoả thuận để chị Đoàn Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thị Kiều Oanh, sinh ngày

31/12/2008 và Nguyễn An Nguyên Khang, sinh ngày 23/02/2013 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), lao động tự túc được. Anh D có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị anh Nguyễn An D do chị Th tự nguyện không yêu cầu và được anh D nhất trí.

2.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn An D và chị Đoàn Thị Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về khoản có cho vay chung, khoản nợ chung: Anh Nguyễn An D và chị Đoàn Thị Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về công sức đóng góp cho gia đình nhà chồng: Anh Nguyễn An D và chị Đoàn Thị Th xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn An D tự nguyện chịu 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^d theo biên lai thu số 0004426 ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Anh Nguyễn An D được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Các đương sự (2 bản);
- UBND xã Phú Đình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thiện Hoàng